

Phụ lục



**BIỂU MỨC THU LỆ PHÍ CẤP HỘ CHIẾU, THỊ THỰC
VÀ CÁC LOẠI GIẤY TỜ VỀ XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH, QUÁ CẢNH
VÀ CƯ TRÚ TẠI VIỆT NAM**

*Ban hành kèm theo Thông tư số 66/2009/TT-BTC
ngày 30 tháng 03 năm 2009 của Bộ Tài chính)*

I. Mức thu đối với công dân Việt Nam.

TT	Tên lệ phí	Mức thu (Đồng)
1	Hộ chiếu:	
	+ Cấp mới	200.000
	+ Cấp lại do bị hư hỏng hoặc bị mất	400.000
	+ Gia hạn	100.000
2	Giấy thông hành:	100.000
a)	Giấy thông hành biên giới Việt Nam – Lào hoặc Việt Nam - Campuchia:	50.000
b)	Giấy thông hành xuất nhập cảnh cho nhân viên mậu dịch, cán bộ vùng biên giới Việt Nam sang vùng biên giới của Trung Quốc:	50.000
c)	Giấy thông hành xuất nhập cảnh cho dân cư ở các xã biên giới Việt nam qua lại các xã biên giới Trung Quốc tiếp giáp Việt Nam:	5.000
3	Cấp giấy phép xuất cảnh	200.000
4	Cấp công hàm xin thị thực nhập cảnh nước đến	10.000
5	Cấp công hàm xin thị thực quá cảnh nước thứ ba	5.000
6	Cấp tem AB	50.000
7	Cấp giấy xác nhận yếu tố nhân sự	100.000

Ghi chú phụ lục I:

- Trường hợp bổ sung, sửa đổi nội dung của hộ chiếu, giấy thông hành thì thu bằng 25% mức thu tương ứng cùng loại.
- Trẻ em đi cùng thân nhân có hộ chiếu hoặc các giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu thu bằng 25% mức thu tương ứng cùng loại.

**II. Mức thu đối với người nước ngoài và người Việt Nam
định cư ở nước ngoài.**

TT	Tên lệ phí	Mức thu
1	Cấp thị thực có giá trị một lần	25 USD
2	Cấp thị thực có giá trị nhiều lần:	
a)	Có giá trị dưới 6 tháng	50 USD
b)	Có giá trị từ 6 tháng trở lên	100 USD
3	Chuyển đổi thị thực:	
a)	Từ một lần thành nhiều lần, trong thời hạn thị thực gốc:	
	- Có giá trị dưới 6 tháng	25 USD
	- Có giá trị từ 6 tháng trở lên	75 USD
b)	Từ một lần thành nhiều lần, vượt quá thời hạn thị thực gốc:	
	- Có giá trị dưới 6 tháng	50 USD
	- Có giá trị từ 6 tháng trở lên	100 USD
4	Chuyển ngang giá trị thị thực, tạm trú từ hộ chiếu cũ đã hết hạn sử dụng sang hộ chiếu mới.	10 USD
5	Sửa đổi, bổ sung các nội dung khác đã ghi trong thị thực	10 USD
6	Cấp thẻ tạm trú:	
a)	Có giá trị đến 1 năm	60 USD
b)	Có giá trị trên 1 năm đến 2 năm	80 USD
c)	Có giá trị trên 2 năm đến 3 năm	100 USD
7	Gia hạn chứng nhận tạm trú.	10 USD
8	Cấp thẻ thường trú (nhưng không thu đối với cấp đổi)	100 USD
9	Cấp giấy thông hành hồi hương; giấy chứng nhận hồi hương	100 USD
10	Cấp giấy phép vào khu vực cấm, vào khu vực biên giới; giấy phép cho công dân Lào sử dụng giấy thông hành biên giới vào các tỉnh nội địa của Việt Nam.	10 USD
11	Cấp thẻ du lịch (đối với khách du lịch Trung Quốc)	10 USD
12	Cấp giấy phép tham quan, du lịch Việt Nam (theo quy chế quản lý người nước ngoài quá cảnh vào Việt Nam tham quan, du lịch).	5 USD/người
13	Cấp giấy phép xuất nhập cảnh cho người nước ngoài thường trú tại Việt Nam không có hộ chiếu	200.000 VNĐ

Ghi chú: Đối với trường hợp bị mất, hư hỏng các giấy tờ nêu trên phải cấp lại áp dụng mức thu như cấp mới.